

Bản án số: 11/2020/HS-ST

Ngày: 17-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM- TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Tâm.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đặng Quang Hoạch và ông Doãn Đức Hùng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXXHS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Võ Thị Lệ H, sinh năm 1989, tại Lâm Đồng. Trú tại: Khu 2, ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 09/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Võ Văn H, sinh năm 1966 và bà Huỳnh Thị Ngọc H, sinh năm 1962. Gia đình bị cáo có 06 anh em, bị cáo là con thứ 04 trong gia đình. Bị cáo chung sống như vợ chồng với anh Vũ Đình T, sinh năm 1983(chưa đăng ký kết hôn), có 04 con, con thứ nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh ngày 02/6/2019. Tiền án, tiền sự: không. Bị giam giữ ngày 18/10/2019, được tại ngoại ngày 24/10/2019, hiện đang được tại ngoại (có mặt).

2. Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1985, tại Đồng Nai. Trú tại: Ấp T, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1959 và bà Lục Thị H, sinh năm 1958. Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ 04 trong gia đình. Bị cáo có chồng tên Nguyễn Văn T, sinh năm 1978, có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: không. Bị giam giữ ngày 18/10/2019 (có mặt).

- Người làm chứng:

+ Ông Đinh Tiến P (vắng mặt).

+ Bà Trần Thị Hồng M (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 18/10/2019 do có nhu cầu sử dụng ma túy, Nguyễn Thị Bích T sử dụng điện thoại di động hiệu Mobistar có số sim 0778.899.770 của T gọi đến số 0969.670.430 của Võ Thị Lệ H hỏi mua 500.000 đồng ma túy loại Heroine, H đồng ý và hẹn T đến trước nhà của H ở ấp Nhân Hòa, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom để giao ma túy. T điều khiển xe mô tô biển số 72F1-199.61 đi từ khu vực nhà thờ Lộc Hòa, xã Tây Hòa đến gặp H, H nhận số tiền 500.000 đồng và đưa cho T 06 tép Heroine. T cất giấu ma túy vào túi áo khoác và điều khiển xe đi về đến đoạn đường thuộc ấp Nhân Hòa, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom thì bị Công an xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom đi tuần tra phát hiện, T bỏ chạy trốn thì bị bắt giữ. Qua khám xét tại chỗ thu giữ trong túi áo khoác của T có 04 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng (T khai là Heroine vừa mua của Võ Thị Lệ H), còn 02 tép T khai bị rớt mất trong quá trình bỏ chạy trốn. Công an xã Tây Hòa đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang cùng vật chứng và bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom giải quyết theo thẩm quyền. Vật chứng thu giữ gồm: 04 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M); 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu trắng; 01 xe mô tô biển số 72F1-199.16.

Qua khám xét khẩn cấp nơi ở của Võ Thị Lệ H ở ấp N, xã T, huyện T Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom thu giữ gồm:

- 80 (tám mươi) đoạn ống nhựa màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục (Ký hiệu M1) được đựng trong lọ singgum hiệu Coolair.

- 403 (bốn trăm lẻ ba) đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục (Ký hiệu M2) đựng trong lọ singgum hiệu Xylitol.

- 80 (tám mươi) gói nylon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M3) đựng trong lọ singgum hiệu Coolair.

- Số tiền 21.950.000 đồng (hai mươi một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng); 01 điện thoại di động Samsung có sim số 0984.501.241; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen có sim số 0869.171.676.

Tại bản kết luận giám định số 1297/ PC09-GĐMT ngày 22/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng dạng cục (ký hiệu M) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1167 gam loại Heroine.

- Mẫu chất bột màu trắng dạng cục (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 3,6345 gam loại Heroine.

- Mẫu chất bột màu trắng dạng cục (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 18,7330 gam loại Heroine.

- Mẫu chất bột màu trắng dạng cục (ký hiệu M3) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 4,9667 gam loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Võ Thị Lệ H khai nhận: H bắt đầu bán ma túy cho các đối tượng nghiện để kiếm lời từ khoảng tháng 8/2019. Khoảng 01 tuần trước ngày bị bắt, H đón xe buýt xuống khu vực ngã 4 Bình Phước, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh gặp một người phụ nữ tên Mập (không rõ họ tên, năm sinh, địa chỉ) mua 01 bịch ma túy đá và 01 bịch Heroine với giá 12.500.000 đồng, sau đó H đem về nhà phân nhỏ Heroine và ma túy đá và cất giấu vào các lọ Singgum để bán cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Mỗi lần các đối tượng nghiện có nhu cầu mua ma túy thì gọi điện đến số điện thoại 0969.670.430 của H, H đồng ý bán thì sẽ hẹn các đối tượng đến nhà H để giao ma túy. Bắt đầu từ tháng 8/2019 H đã nhiều lần bán ma túy cho T, mỗi lần bán 500.000 đồng. Lần gần nhất là vào khoảng 11 giờ ngày 18/10/2019 H bán cho T 06 tép Heroine với giá 500.000 đồng.

Ngày 25/10/2019, H đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại di động hiệu Mobell mà H sử dụng làm phương tiện liên lạc mua bán ma túy, đối với sim số 0969.670.430 khi lực lượng Công an vào kiểm tra H đã tháo vứt bỏ nên không thu hồi được.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKS-TB ngày 31/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố Võ Thị Lệ H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015; truy tố Nguyễn Thị Bích T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

+ Đối với xe mô tô biển số 72F1-19961 do Đình Nguyễn Hùng S đứng tên chủ sở hữu, hiện chưa làm việc được, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

+ Đối với số tiền 5.650.000 đồng (trong tổng số tiền 21.950.000 đồng) và 02 điện thoại di động hiệu Samsung có sim số 0984.501242 và 0869.171.676 của H không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo H.

+ Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Bích T khai số tiền 500.000 đồng mà T dùng để mua ma túy là của T và 02 người tên Bách, Đen góp để mua ma túy sử dụng chung. Tuy nhiên T không biết rõ họ tên, năm sinh và địa chỉ của Bách và Đen, Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục tách ra xác minh làm rõ để xử lý.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Xử phạt bị cáo Võ Thị Lệ H từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, bị cáo Nguyễn Thị Bích T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi giám định được đựng trong phong bì có đóng dấu niêm phong số 1297/PC09-GĐMT

ngày 22/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. Tịch thu sung công số tiền 16.300.000 đồng (mười sáu triệu ba trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu trắng có sim số 0778.899.770 (thu giữ của T); 01 điện thoại di động hiệu Mobell không có sim (thu giữ của H).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H và bị cáo T không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác và đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Các bị cáo H, T không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết quả giám định, lời khai của người làm chứng. Qua đó, đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 11 giờ ngày 18/10/2019 sau khi mua 500.000 đồng ma túy loại Heroine của bị cáo Võ Thị Lệ H, bị cáo Nguyễn Thị T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1167 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng, khi điều khiển xe đi về đến đoạn đường thuộc ấp Nhân Hòa, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom thì bị phát hiện, bắt quả tang. Cùng ngày 18/10/2019 ở tại ấp Nhân Hòa, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, khi Võ Thị Lệ H đang tàng trữ trái phép 22,3675 gam ma túy loại Heroine và 4,9667 gam Methamphetamine nhằm mục đích để bán cho các đối tượng nghiện thì bị phát hiện bắt giữ. Trước đó bị cáo H đã nhiều lần bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Thị Bích T (không nhớ chính xác số lần và thời điểm cụ thể), lần gần nhất là vào khoảng 11 giờ ngày 18/10/2019, H bán cho T 04 tép Heroine có khối lượng là 0,1167 gam. Hành vi nêu trên của Nguyễn Thị Bích T và Võ Thị Lệ H là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của Nguyễn Thị Bích T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, hành vi của Võ Thị Lệ H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Các bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Võ Thị Lệ H là lao động chính trong gia đình và đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi là cháu Vũ Tuệ Tùng Lâm, sinh ngày 02/6/2019. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi giám định được đựng trong phong bì có đóng dấu niêm phong số 1297/PC09-GĐMT ngày 22/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu nộp ngân sách số tiền 16.300.000 đồng (mười sáu triệu ba trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu trắng có sim số 0778.899.770 (thu giữ của bị cáo T); 01 điện thoại di động hiệu Mobell không có sim (thu giữ của bị cáo H).

[5] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Võ Thị Lệ H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Võ Thị Lệ H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải để chấp hành hình phạt tù nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị giam giữ trước đây (từ ngày 18/10/2019 đến ngày 24/10/2019).

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Bích T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích T 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2019.

3. Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi giám định được đựng trong phong bì có đóng dấu niêm phong số 1297/PC09-GĐMT ngày 22/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu nộp ngân sách số tiền 16.300.000 đồng (mười sáu triệu ba trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu trắng có sim số 0778.899.770; 01 điện thoại di động hiệu Mobell không có sim.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên được bàn giao theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/01/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Võ Thị Lệ H và bị cáo Nguyễn Thị Bích T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Tâm

Mẫu 27-HS